

THÔNG BÁO (số 1)

Về việc tuyển sinh lớp 10 Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ năm 2020 Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Căn cứ Quyết định 4444/QĐ-ĐHQGHN ngày 27/11/2014 của Giám đốc ĐHQGHN ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Trường Trung học phổ thông Chuyên Ngoại ngữ trực thuộc Trường Đại học Ngoại ngữ.

Căn cứ Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/2/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-ĐHQGHN ngày 21/02/2020 của Giám đốc ĐHQGHN về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh trung học phổ thông, đại học năm 2020;

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội thông báo tuyển sinh lớp 10 Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ năm 2020 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ THI

- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh trung học cơ sở toàn quốc, học sinh quốc tịch Việt Nam ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, tốt nghiệp năm 2020.
- Điều kiện dự tuyển:
 - Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm các lớp cấp trung học cơ sở từ Khá trở lên;
 - Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ Khá trở lên.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

| STT | Hệ tuyển sinh | Chỉ tiêu | | | | | | | Tổng chỉ tiêu |
|-----|-----------------------|----------|-------|--------|---------|-------|--------|-------|---------------|
| | | T.Anh | T.Nga | T.Pháp | T.Trung | T.Đức | T.Nhật | T.Hàn | |
| 1 | Hệ chuyên có học bổng | 19 | 1 | 2 | 4 | 4 | 4 | 2 | 36 |
| 2 | Hệ chuyên | 176 | 14 | 23 | 36 | 36 | 36 | 23 | 344 |
| 3 | Hệ không chuyên | 105 | | | | | | | 105 |

III. MÔN THI

1. Môn 1: Đánh giá năng lực Ngoại ngữ (Hệ số 2)

1.1. Thi bằng tiếng Anh:

Hình thức thi: Trắc nghiệm và tự luận Thời gian: 120 phút

1.2. Thi bằng tiếng Nga, Pháp, Trung, Đức, Nhật, Hàn.

Hình thức thi: Phần 1: Tự luận Thời gian: 60 phút

Phần 2: Phỏng vấn Thời gian: 10 phút/ thí sinh

Đối với môn Đánh giá năng lực Ngoại ngữ, thí sinh có thể thi bằng một trong những tiếng sau:

- Thi bằng tiếng Anh vào các lớp: chuyên tiếng Anh, chuyên tiếng Pháp, chuyên tiếng Nga, chuyên tiếng Đức, chuyên tiếng Trung, chuyên tiếng Nhật, chuyên tiếng Hàn; không chuyên tiếng Anh.
- Thi bằng tiếng Pháp vào các lớp chuyên tiếng Pháp
- Thi bằng tiếng Nga vào các lớp chuyên tiếng Nga
- Thi bằng tiếng Đức vào các lớp chuyên tiếng Đức
- Thi bằng tiếng Trung vào các lớp chuyên tiếng Trung
- Thi bằng tiếng Nhật vào các lớp chuyên tiếng Nhật
- Thi bằng tiếng Hàn vào các lớp chuyên tiếng Hàn

Lưu ý: Hệ không chuyên chỉ xét tuyển những thí sinh dự thi đầu vào bằng môn thi ngoại ngữ tiếng Anh.

2. Môn 2: Đánh giá năng lực Toán và Khoa học tự nhiên (Hệ số 1)

Hình thức thi: Trắc nghiệm Thời gian: 60 phút

3. Môn 3: Đánh giá năng lực Văn và Khoa học xã hội (Hệ số 1)

Hình thức thi: Trắc nghiệm và Tự luận Thời gian: 60 phút

Cấu trúc đề thi: Cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên ngoại ngữ năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-ĐHNN ngày 24/02/2020 và được công bố trên Website của Trường ĐHNN- ĐHQGHN và Website của Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ.

IV. LỆ PHÍ TUYỂN SINH

Lệ phí: 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng chẵn). Lệ phí bao gồm: Lệ phí đăng kí dự thi và lệ phí thi. Lệ phí này nộp một lần cùng một hồ sơ đăng kí dự thi, không hoàn trả nếu thí sinh bỏ thi).

V. ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Hồ sơ dự thi gồm:
- Phiếu đăng kí dự thi (gồm 3 mẫu phiếu);
 - Bản chụp giấy khai sinh (không cần công chứng);
 - 2 ảnh 4x6 cm ghi rõ họ tên, ngày sinh vào mặt sau (không kể ảnh dán tại các giấy tờ khác trong hồ sơ).

2. Phát hành hồ sơ: Thời gian: Từ ngày 11/5/2020 đến 12/6/2020

Thí sinh tải mẫu hồ sơ từ địa chỉ: <http://bit.ly/hstscenn2020>

hoặc: <http://ulis.vnu.edu.vn/>; <http://flss.vnu.edu.vn/>

Lưu ý: Nhà trường sẽ cấp túi đựng (theo mẫu của trường) khi thí sinh đến nộp hồ sơ dự thi.

3. Nhận hồ sơ đăng kí dự thi: từ ngày 18/5/2020 đến hết ngày 14/6/2020

Địa điểm: P.102 - Văn phòng Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ - ĐHNN-ĐHQGHN
Lịch giao dịch: Giờ hành chính các ngày trong tuần (trừ ngày lễ và Chủ nhật).

4. Công bố số hồ sơ đăng ký dự thi: Nhằm hỗ trợ thí sinh có thêm thông tin để lựa chọn lớp chuyên phù hợp năng lực học tập, năm 2020 Trường ĐHNN-ĐHQGHN công bố số hồ sơ đăng ký dự thi vào các lớp chuyên tại Website của Trường và Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ, cụ thể:

- Đợt 1 ngày 12/6/2020
- Đợt 2 ngày 16/6/2020

5. Xem số báo danh, phòng thi, địa điểm thi và quy chế phòng thi: từ ngày 24/6/2020 tại Website Trường ĐHNN (<http://ulis.vnu.edu.vn/>) và Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ (<http://flss.vnu.edu.vn/>). Trường không gửi Giấy báo dự thi, trường sẽ nhắn tin thông tin về kỳ thi, kết quả thi vào số điện thoại có trong Hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh..

6. Nếu có sai sót về thông tin cá nhân: thí sinh thông báo cho Hội đồng tuyển sinh *bằng hình thức nhắn tin* vào số điện thoại 0979292969 hoặc liên hệ trực tiếp tại Phòng Đào tạo (P.107 - nhà A1 - ĐHNN - ĐHQGHN, Đường Phạm Văn Đồng - Q.Cầu Giấy - Hà Nội) trước ngày 27/6/2020.

7. Năm học 2020-2021, Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ - ĐHNN - ĐHQGHN *không* xét tuyển thẳng. Mọi minh chứng liên quan đến các thành tích đặc biệt của học sinh sẽ nộp *sau* khi trúng tuyển nhập học.

VI. LỊCH THI: Thứ Bảy, ngày 04/7/2020

- Sáng:** 08 giờ 00: Tập trung thí sinh, làm thủ tục dự thi và phổ biến quy chế.
09 giờ 00: Thi môn Đánh giá năng lực Ngoại ngữ.
Chiều: 13 giờ 30: Tập trung thí sinh.
14 giờ 00: Thi môn Đánh giá năng lực Toán và Khoa học Tự nhiên.
15 giờ 30: Thi môn Đánh giá năng lực Văn và Khoa học Xã hội.
(*lịch thi có thể thay đổi nếu trùng lịch thi của Sở GDĐT Hà Nội*)

VII. XÉT TUYỂN

Xét tuyển theo nguyên tắc lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu lần lượt từ hệ chuyên có học bổng, hệ chuyên, hệ không chuyên. Điểm xét tuyển là tổng điểm các môn thi theo thang điểm 10, môn ngoại ngữ hệ số 2 và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Trường ĐHNN - ĐHQGHN sẽ công bố điểm thi, điểm chuẩn các hệ tuyển sinh cùng thời điểm, tổ chức nhập học hệ chuyên có học bổng và hệ chuyên trong cùng 1 ngày.

Học sinh quốc tịch Việt Nam ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài làm việc tại Việt Nam (nếu có), thực hiện xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Từ năm học 2020-2021 trường tổ chức lớp học hệ chuyên và không chuyên riêng.

VIII. CÔNG BỐ KẾT QUẢ

Kết quả thi được công bố trước ngày 19/7/2020 trên Website của Trường ĐHNN-ĐHQGHN và Website của Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- ĐHQGHN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT các địa phương (để thông báo);
- P.CT&CTHSSV, THPT CNN, P.KHHC, TTKT (để thực hiện);
- TT. CNTT TT&HL (để đăng web);
- Lưu: HCTH, ĐT, VH80.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Nguyễn Xuân Long



Số HS:
(Hội đồng thi ghi)

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN NGOẠI NGỮ NĂM 2020

1. Môn đăng ký dự thi:

| | | | | | | |
|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|------------------------------|
| Anh <input type="checkbox"/> | Nga <input type="checkbox"/> | Pháp <input type="checkbox"/> | Trung <input type="checkbox"/> | Đức <input type="checkbox"/> | Nhật <input type="checkbox"/> | Hàn <input type="checkbox"/> |
|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|------------------------------|

(Thí sinh chỉ được thi bằng 1 thứ tiếng)

2. Nguyên vọng học hệ chuyên có học bổng, hệ chuyên:

| | | | | | | |
|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|------------------------------|
| Anh <input type="checkbox"/> | Nga <input type="checkbox"/> | Pháp <input type="checkbox"/> | Trung <input type="checkbox"/> | Đức <input type="checkbox"/> | Nhật <input type="checkbox"/> | Hàn <input type="checkbox"/> |
|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|------------------------------|

Thí sinh chỉ được chọn 1 nguyên vọng, Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) xét tuyển theo nguyên tắc lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu lần lượt từ hệ chuyên có học bổng, hệ chuyên.

3. Nguyên vọng học hệ không chuyên (không bắt buộc):

| |
|------------------------------|
| Anh <input type="checkbox"/> |
|------------------------------|

Chỉ áp dụng cho thí sinh thi đầu vào môn ngoại ngữ bằng tiếng Anh. Căn cứ nguyên vọng của thí sinh, HĐTS xét tuyển theo nguyên tắc lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

4. Họ và tên khai sinh (viết bằng chữ in hoa):

..... Nữ / Nam

5. Sinh ngày tháng năm Nơi sinh (Tỉnh):

6. Hộ khẩu thường trú (ghi rõ chi tiết):

.....
.....

7. Là học sinh trường Trung học cơ sở:

Huyện (Quận):..... Tỉnh (Thành phố):.....

8. Điện thoại liên hệ (bắt buộc):

9. Địa chỉ Email (nếu có):

Em xin cam đoan có đủ điều kiện dự thi theo Thông báo tuyển sinh của nhà trường và chấp hành đầy đủ các qui định của HĐTS. Nếu sai, em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi xử lý theo qui định.

Chữ ký của thí sinh

| |
|-----------|
| ảnh (4x6) |
|-----------|

Xác nhận của trường

Trường trung học cơ sở
(Ký tên và đóng dấu giáp lai lên ảnh của thí sinh)
....., Ngày tháng năm 2020

Số HS:



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN NGOẠI NGỮ NĂM 2020

(PHIẾU SỐ 1 - ĐỂ LƯU HỒ SƠ)

1. Môn đăng ký dự thi:

| | | | | | | |
|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|------------------------------|
| Anh <input type="checkbox"/> | Nga <input type="checkbox"/> | Pháp <input type="checkbox"/> | Trung <input type="checkbox"/> | Đức <input type="checkbox"/> | Nhật <input type="checkbox"/> | Hàn <input type="checkbox"/> |
|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|------------------------------|

(Thí sinh chỉ được thi bằng 1 thứ tiếng)

2. Nguyên vọng học hệ chuyên có học bổng, hệ chuyên:

| | | | | | | |
|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|------------------------------|
| Anh <input type="checkbox"/> | Nga <input type="checkbox"/> | Pháp <input type="checkbox"/> | Trung <input type="checkbox"/> | Đức <input type="checkbox"/> | Nhật <input type="checkbox"/> | Hàn <input type="checkbox"/> |
|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|------------------------------|

Thí sinh chỉ được chọn 1 nguyên vọng. Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) xét tuyển theo nguyên tắc lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu lần lượt từ hệ chuyên có học bổng, hệ chuyên, hệ không chuyên.

3. Nguyên vọng học hệ không chuyên (không bắt buộc):

| |
|------------------------------|
| Anh <input type="checkbox"/> |
|------------------------------|

Chỉ áp dụng cho thí sinh thi đầu vào môn ngoại ngữ bằng tiếng Anh. Căn cứ nguyên vọng của thí sinh, HĐTS xét tuyển theo nguyên tắc lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

4. Họ và tên khai sinh (viết bằng chữ in hoa):

..... Nữ / Nam

5. Sinh ngày tháng năm Nơi sinh (Tỉnh):

6. Hộ khẩu thường trú (ghi rõ chi tiết):

.....
.....

7. Là học sinh trường Trung học cơ sở:

Huyện (Quận):..... Tỉnh (Thành phố):.....

8. Điện thoại liên hệ (bắt buộc):

9. Địa chỉ Email (nếu có):

Em xin cam đoan có đủ điều kiện dự thi theo Thông báo tuyển sinh của nhà trường và chấp hành đầy đủ các quy định của HĐTS. Nếu sai, em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi xử lý theo quy định.

Chữ ký của CB nhận hồ sơ
(ký và ghi rõ họ tên)

....., Ngày tháng năm 2020
Chữ ký của thí sinh
(ký và ghi rõ họ tên)



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

LỚP 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN NGOẠI NGỮ NĂM 2020
(PHIẾU SỐ 2 - DÀNH CHO THÍ SINH)

1. Môn đăng ký dự thi:

| | | | | | | | | | | | | | |
|-----|--------------------------|-----|--------------------------|------|--------------------------|-------|--------------------------|-----|--------------------------|------|--------------------------|-----|--------------------------|
| Anh | <input type="checkbox"/> | Nga | <input type="checkbox"/> | Pháp | <input type="checkbox"/> | Trung | <input type="checkbox"/> | Đức | <input type="checkbox"/> | Nhật | <input type="checkbox"/> | Hàn | <input type="checkbox"/> |
|-----|--------------------------|-----|--------------------------|------|--------------------------|-------|--------------------------|-----|--------------------------|------|--------------------------|-----|--------------------------|

(Thí sinh chỉ được thi bằng 1 thứ tiếng)

2. Nguyên vọng học hệ chuyên có học bổng, hệ chuyên:

| | | | | | | | | | | | | | |
|-----|--------------------------|-----|--------------------------|------|--------------------------|-------|--------------------------|-----|--------------------------|------|--------------------------|-----|--------------------------|
| Anh | <input type="checkbox"/> | Nga | <input type="checkbox"/> | Pháp | <input type="checkbox"/> | Trung | <input type="checkbox"/> | Đức | <input type="checkbox"/> | Nhật | <input type="checkbox"/> | Hàn | <input type="checkbox"/> |
|-----|--------------------------|-----|--------------------------|------|--------------------------|-------|--------------------------|-----|--------------------------|------|--------------------------|-----|--------------------------|

Thí sinh chỉ được chọn 1 nguyên vọng, Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) xét tuyển theo nguyên tắc lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu lần lượt từ hệ chuyên có học bổng, hệ chuyên, hệ không chuyên.

3. Nguyên vọng học hệ không chuyên (không bắt buộc):

| | |
|-----|--------------------------|
| Anh | <input type="checkbox"/> |
|-----|--------------------------|

Chi áp dụng cho thí sinh thi đầu vào môn ngoại ngữ bằng tiếng Anh. Căn cứ nguyên vọng của thí sinh, HĐTS xét tuyển theo nguyên tắc lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

4. Họ và tên khai sinh (viết bằng chữ in hoa):

..... Nữ / Nam

5. Sinh ngày tháng năm Nơi sinh (Tỉnh):

6. Hộ khẩu thường trú (ghi rõ chi tiết):

.....
.....

7. Là học sinh trường Trung học cơ sở:

Huyện (Quận):..... Tỉnh (Thành phố):.....

8. Điện thoại liên hệ (bắt buộc):

9. Địa chỉ Email (nếu có):

Em xin cam đoan có đủ điều kiện dự thi theo Thông báo tuyển sinh của nhà trường và chấp hành đầy đủ các qui định của HĐTS. Nếu sai, em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi xử lý theo qui định.

Chữ ký của CB nhận hồ sơ
(ký và ghi rõ họ tên)

....., Ngày tháng năm 2020
Chữ ký của thí sinh
(ký và ghi rõ họ tên)